Bản đề xuất dự án: Xây dựng ứng dụng quản lý các app bán hàng

Người quản lí dự án:Nhóm 7

Người tài trợ: Nhóm 7

Người chuẩn bị: Nguyễn Đình Tín

Trần Văn Quang Huy

Phạm Văn Đức

Lê Phụ Tính

Phạm Văn Minh

**-note: nhớ xem tham khảo trong file này để bik mà làm -**

1. **Đơn vị chủ trì: .. Tín**
2. **Các căn cứ: .. Tín**

**III.Mục tiêu của dự ánvà phạm vi: .. Huy**

1. **Nội Dung: Tín**
2. **Mô tả hiệu quả dự kiến: đức**
3. **Dự toán sơ bộ và lịch trình sơ bộ: Tính**
4. **Kết luận: Minh**
5. **Các phụ lục: Minh**

**Phần tham khảo =>**

**III.Mục tiêu của dự ánvà phạm vi: .. Huy**

Mục tiêu của dự án Xây dựng ứng dụng ứng dụng Công nghệ thông tin cào công tác quản lí,chỉ đạo chuyên môn nhà trường nói chung và trường THPT nói riêng là sử dụng CNTT như một công cụ lao động trí tuệ, giúp lãnh đạo của nhà trường nâng cao chất lượng quản lí nhà trường; giúp các thầy giáo,cô giáo nâng cao chất lượng dạy học,tích cực đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá,định hướng cán bộ giáo viên rèn luyện chuyên môn,đáp ứng nhu cầu của thời đại. Tạo điều kiện cho đội ngũ sư phạm có một môi trường thuận lợi để giao lưu,học hỏi trên lĩnh vực công nghệ thông tin;trang bị cho học sinh kiến thức về CNTT.Học sinh sử dụng máy tính như một công cụ học tập nhằm nâng cao chất lượng học tập, góp phần rèn luyện học sinh một số phẩm chất cần thiết của người lao động trong thời kì hiện đại hóa.Đòngo thời khắc phục những khó khăn cho một số giáo viên khi sử dung giáo án điện tử.

**IV.Vấn đề và cơ hội**

1.Vấn đề

-Vấn đề về tài chính:khi đã áp dụng dạy học bằng CNTT, thì mỗi giáo viên cần phải trang bị máy vi tính(hoặc máy tính xách tay). Đây là 1 điều không dễ dàng đối với một số giáo viên đang có hoàn cảnh khó khăn

-Vấn đề về trình độ tin học của giáo viên: Làm chủ được bài giảng của mình trên lớp không phải là một điều dễ dàng; kỹ năng về công nghệ thông tin ở một số giáo viên vẫn còn hạn chế,nhất là giáo viên lớn tuổi.

-Dạy học theo lối truyền thống phấn trắng bảng đen vẫn còn ăn sâu trong nhiều giáo viên

- Lạm dụng máy tính một cách thái quá: bên cạnh một số mặt tích cực thì việc sử dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học chưa được nghiên cứu kỹ, dẫn đến việc ứng dụng nó không đúng chỗ, không đúng lúc, nhiều khi lạm dụng nó. Sự lạm dung này làm cho càng ngày học sinh càng nhàm chán không còn hứng thú với việc học tập và nghe giảng. Giáo viên không biết rằng nên sử dụng giáo án powerpoint khi nào,lúc nào ,như thế nào là hợp lý.

- Khó chủ động được giờ dạy: Việc cháy giáo án ở các tiết dự giờ có công nghệ trình chiếu là chuyện bình thường vì phải mất thời gian điều khiển máy tính,thời gian chờ học sinh ghi chép...

- Dễ phân tán tập trung của học sinh:việc lạm dụng âm thanh hình ảnh.. một cách không thích hợp dẫn đến học sinh mất tập trung.

- Vấn đề về cơ sở vật chất:các phương tiện,thiết bị phục vụ cho việc đổi mới phương pháp dạy học còn thiếu và chưa đồng bộ.

2. Cơ hội

- Giúp cho học sinh và giáo viên tiếp cận được với các công nghệ tiến tiến hiện đại.

- Giáo viên truyền đạt kiến thức tới học sinh dễ dàng và lượng kiến thức truyền đạt sẽ được nhiều hơn nhờ không mất thời gian ghi bảng.

- Công tác quản lý học sinh, giáo viên trở nên nhẹ nhàng, dễ dàng hơn. Tiết kiệm được thời gian và nguồn nhân lực so với phương pháp quản lý truyền thống

**III. Giải pháp đề nghị**

1. Chuẩn bị về cơ sở vật chất

* Nâng cấp hệ thống máy tính cho Ban Giám hiệu, Thu kí Hội đồng
* Chuẩn bị hệ thống máy cho các tổ chức đoàn thể: Ban chấp hành Công đoàn trường, Ban chấp hành Đoàn trường.
* Chuẩn bị phòng máy cho các Tổ chuyên môn, cho giáo viên.
* Bổ sung và nâng cấp các phòng máy cho học sinh
* Lắp đặt hệ thống mạng
* Kết nối Internet tốc độ cao ADSL cho hệ thống mạng LAN
* Phân cấp quản lí, thư mục dùng chung, thư mục chia sẽ thông tin
* Cài đặt hệ thống bảo đảm điều kiện bảo mật thông tin; các thông tin được chia sẽ theo cấp độ quản lí; bảo mật thông tin nội bộ của đơn vị trên mạng Internet
* Thiết lập hệ thống thư điện tử Email trong Hội đồng sư phạm theo từng chức năng công việc, theo Tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể ( địa chỉ Email của Hội đồng sư phạm có phụ lục kèm theo )
* Bổ sung máy chiếu đa năng, projector
* Nâng cấp hệ thống phòng ốc phục vụ cho công việc.

1. Tập huấn, bồi dưỡng cho các đối tượng áp dụng

Tổ tin học phải chủ trì tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng kiến thức, tập huấn kĩ năng sử dụng CNTT cho các cán bộ giáo viên của trường. Mỗi tổ chuyên môn, tổ chức đoàn thể trong nhà trường buộc phải có một cá nhân kiêm nhiệm CNTT. Cá nhân này sẽ được tập huấn và có nhiệm vụ hỗ trợ kĩ năng sử dụng CNTT hang ngày cho các cán bộ giáo viên của tổ như sửa chữa nhỏ, hướng dẫn cài đặt, hướng dẫn sử dụng phần mềm, chống virus, lấy thông tin, chia sẽ thông tin… Tăng cường công tác học tập, nghiên cứu việc soạn giảng bằng giáo án điện tử (GAĐT) cho giáo viên. Hướng dẫn cho giáo viên sửa dụng các phần mềm soạn giản GAĐT như: Powerpoint, Violet, Lesson Editor,…; hướng dẫn các bộ môn biết sử dụng them các phần mềm ứng dụng khác để phục vụ bộ môn như Cabri, Sketchpad, Petex, Flash,… đối với bộ môn toán

1. Tạo kho dữ liệu, thu mục dùng chung, thư mục chia sẽ

Một tổ chuyên môn, mỗi tổ chức đoàn thể trong nhà trường có một kho tư liệu bộ môn riêng, tất cả tập hợp thành kho tư liệu của nhà trường. Cán bộ giáo viên có thể sử dụng tư liệu phục vụ cho công tác giảng dạy của mình.

Thực hiện việc chuyển phát công văn, tài liệu (không bảo mật), kế hoạch công tác qua mạng điện tử, qua hệ thống Email của Hội đồng theo từng thể loại, nội dung văn bản. Các Tổ chuyên môn, các cán bộ giáo viên phải có trách nhiệm kiểm tra hộp thư định kì để nắm bắt thông tin, kế hoạch công tác và thực hiện. Các công việc đột xuất BGH nhà trường cũng thông báo các tổ chuyên môn, các cán bộ giáo viên qua hệ thống Email công tác, giáo viên ở nhà cũng có thể năm bắt thông tin kịp thời

1. Khai thác, chia sẽ nguồn thông tin trên mạng Internet, hướng dẫn sử dụng thư điện tử Email

Hướng dẫn cán bộ giáo viên khai thác nguồn tài nguyên, tìm kiếm thông tin, chia sẽ thông tin ( phải đảm bảo tính bảo mật thông tin nội bộ của đơn vị ) trên mạng Internet để phục vụ bài soạn, bài giảng, phục vụ công tác giảng dạy.

Hướng dẫn cán bộ sử dụng thư điện tử trên Webside Google, thiết lập cho mỗi tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể, các cán bộ giáo viên một hộp thư công tác riêng tạo nên hệ thống thư công tác của Hội đồng sư phạm. Yêu cầu các cán bộ giáo viên phải có trách nhiệm cập nhật, trao đổi thường xuyên.

1. Yêu cầu tất cả các đối tượng sử dụng phải có ý thức đảm bảo tính bảo mật, an toàn thông tin của đơn vị; có ý thức phòng chóng virus khi sử dụng.

**IV. Lựa chọn dự án và các tiêu chuẩn sắp hạng (khả thi ràng buộc)**

|  |
| --- |
| 1. Phạm trù lợi ích của dự án: |
| ✓ Hài lòng/bình thường ❑ Hiệu quả/giảm chi phí ❑ Tăng thu nhập |
| 2. Sự phù hợp đầu tư và các yếu tố phụ thuộc bên trong |
| Sự phù hợp đầu tư của dự án là hoàn toàn khả thi  Các yếu tố phụ thuộc bên trong:   * Tài chính: có thể xin ngân sách của tỉnh * Công nghệ: Với công nghệ hiện đại như hiện nay thì nhu cầu của dự án là hoàn toàn có thể đáp ứng được * Nhân lực: Có thể sẽ gặp vấn đề ở cán bộ hướng dẫn. Cần tuyển 1 vài người về để hướng dẫn và hoàn thành dự án |
| 3. Sự cấp thiết của dự án |

Trong những năm qua, việc áp dụng CNTT vào công tác quản lí đã tạo được phong trào và bước đầu đã có những hiệu quả thiết thực. Tuy nhiên, so với tầm vóc của Tỉnh, của ngành thì vấn đề áo dụng CNTT vào nhà trường vẫn còn hạn chết, đặc biệt là việc áp dụng CNTT trong công tác quản lí chuyên môn trường học, đổi mới phương pháp soạn giảng, đưa giáo án điện tử vào giảng dạy.

**V. Phân tích chi phí và lợi ích.**

1. Các lợi ích thấy được:

-Thông tin hai chiều được truyền tải một cách kịp thời giữa BGH và Hệ thống các tổ bộ môn, các tổ chức đoàn thể, các CBGV trong nhà trường.

- BGH nắm bắt chính xác kết quả hoạt động chuyên môn của từng tổ trong bát kỳ thời điểm nào và có sự chỉ đạo, uốn nắn kịp thời.

- Các văn bản, chỉ thị (cần cho taastcar CBGV) được cập nhất một cách đầy đủ thông qua nguồn Internet và mạng nội bộ.

- Trình độ sự dụng và thành thạo CNTT của CBGV đươc nâng cao rõ rệt: thể hiện trong việc tìm kiếm, chia sẻ thông tin, thể hiện trong việc soạn bài giảng...

- Thông tin, kế hoạch công tác của nhà trường được cập nhật thường xuyên và triển khai có hiệu quả.

- Hoạt động đổi mới phương pháp soạn giảng, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy của cán bộ giáo viên trong toàn trường diễn ra sôi nổi theo nhiều hướng tích cực.

- Các báo cáo, biểu mẫu thống kê, các biên bản của nhà trường được cập nhật kịp thời, chính xác và có hiệu quả.

- Cải tiến được công tác kiểm tra, đánh giá, tổ chức các kì thi. Góp phần thực hiện tốt cuộc vận động hai không với bốn nội dung của ngành.

- Nâng cao ý thức tự học, tự nghiên cứu của cán bộ giáo viên. Trau dồi năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của đội ngũ.

- Kêt quả học tập của học sinh có tiến bộ hơn so với năm học trước.

- Đây là “lộ trình”, bước chuẩn bị sẵn về cơ sở vật chất, kiến thức và lực lượng cho việc áp dụng dạy học bằng giáo án điện tử rộng khắp trong một vài năm tới.

2. Các lợi ích không nhìn thấy.

- Làm thay đổi sâu sắc nhận thức, phương pháp làm việc khoa học, nâng cao hiệu quả công tác của đơn vị.

- Tạo dựng môi trường cho đội ngũ giáo viên hoạt động tích cực, phát huy cao năng lực của bản thân vào viêc ứng dụng CNTT trong công tác, trong giảng dạy.

- Góp phần tích cực trong việc đổi mới phương pháp soạn giảng, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá, nang cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy của cán bộ giáo viên.

- Phát huy tính tích cực trong việc trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác giáo dục với các đơn vị bạn, tận dụng tối đa về mặt công nghệ về mối liên hệ giữa nhà trường với sở GD-DT và các tổ chức đoàn thể khác trong xã hội.

- Tiết kiệm được thời gian, công sức và tiền bạn của đơn vị về lâu về dài.

3. Chi phí cho dự án.

Dự án đưa CNTT vào giảng dạy đòi hỏi một cơ sở vật chất đầy đủ cho giáo viên và học sinh như:

* Phòng máy để giáo viên có thể làm việc: 100.000.000 triệu.
* Máy chiếu tại các phòng học để giáo viên có thể trình chiếu bài giảng một cách đầy đủ và trọn vẹn đến học sinh: 300.000.000 triệu.
* Một hệ thông mạng ổn định để các giáo viên có thể làm việc và trao đổi tài liệu cũng như nhận những văn bản, chỉ thị từ bộ GD-ĐT một cách nhanh nhất: 20.000.000/1 năm.
* Một khóa học CNTT cho những giáo viên còn yếu trong việc sử dụng máy tính và những phần mềm hỗ trợ cho việc giảng dạy: 10.000.000 triệu.

**V. Yêu cầu nghiệp vụ**

1. Định hướng:

- Làm rõ vị tri của bạn là một BA, bạn hãy chắc chắn rằng bạn sẽ deliver những thứ mà khách hàng cần.

- Xác định các bên liên quan chính để tham gia xác định các mục tiêu và phạm vi nghiệp vụ của dự án.

- Hiểu được dệ thống hiện tại và quy trình nghiệp vụ để có cái nhìn rõ ràng, hợp lý về tình trạng hiện tại cần được thay đổi. Đây chính là bước để bạn học hỏi những gì bạn không biết, giúp bạn lấy được thông tin cần thiết để có thể thành công và hoạt động hiệu quả trong dự án.

2. Điều tra các mục tiêu nghiệp vụ chính.

- Điều tra mong muốn từ các bên liên quan.

- Thống nhất những mâu thuẫn trong dự án để có thể bắt đầu dự án với những chia sẻ về hiểu biết mục tiêu nghiệp vụ.

- Đảm bảo các mục tiêu nghiệp vụ là rõ ràng và khả thi để cung cấp cho đội dự án.

3. Xác định phạm vi dự án.

- Xác định giải pháp tiếp cận để xác định tính chất và phạm vi dự án.

4. Lập kế hoạch phân tích nghiệp vụ.

- Lựa chọn loại phân tích nghiệp vụ phù hợp nhất với phạm vi dự án, các khía cạnh và bối cạnh của dự án.

- Xác định danh sách cụ thể chúng ta sẽ deliver những gì để có thể bao quát được phạm vi của dự án và các bên liên quan.

- Xác định thời hạn hoàn thành phân tích nghiệp vụ.

5. Xác định yêu cầu chi tiết.

- Tạp ra những thông tin cần thiết để hiểu được khách hàng muốn gì.

- Phân tích thông tin bạn thu thập được và sử dụng chúng để tạo nên bản pháp của một hoặc nhiều tính năng deliver theo yêu cầu chi tiết của dự án.

VII. Phạm vi

Phạm vi sử dụng cho toàn bộ giáo viên và học sinh trường thpt hương thủy

VIII. Các cản trở lớn (khả thi khác: có thể khắc phục)

1. Trình độ cntt của học sinh, giáo viên còn hạn chế

2.Học sinh, giáo viên vẫn còn quen với cách quản lí cũ

3.Kinh phí đầu tư của nhà trường còn hạn hẹp

4.Cần phải bồi dưỡng xây dựng các lớp, hướng dẫn sử dụng các hệ thống cntt

5.Cần phải bổ sung, nâng cấp trang thiết bị ,hệ thống phục vụ nhu cầu cntt của nhà trường

IX. Các rủi ro (khả thi khác: giải pháp dự phòng)

**1.Số lượng học sinh**

**-Cần tuyên truyền tầm quan trọng về giáo dục cho các gia đình có con em.**

**-Luôn luôn động việ học sinh tránh tình trạng bỏ học.**

**2.Lắp đặt vật dụng**

**-Các đồ vật dụng cụ nên lắp đúng vị trí hợp lí đã yêu cầu,tránh tình trạng lắp đặt không phù hợp với không gian phòng học,tốn thời gian nhân công chỉnh sữa.**

**3. Nghiệp vụ quản lí**

**- Một số cán bộ quản lí tuổi đã cao,trình độ quản lí và chuyên môn yếu, chưa được qua bồi dưỡng các lớp quản lí.**

**- Cán bộ quản lí thiếu năng động,sáng tạo trông chờ vào kế hoạch của cấp trên.**

**- Cán bộ quản lí bề dày kinh nghiệm còn hanjc hế ,thiếu tinh thần tự học hỏi, tự bồi dưỡng dẫn đến hiệu quả quản lí chỉ đạo còn ở mức thâp.**

**=> Giải Pháp**

**+Không ngừng học tập rèn luyện nâng cao trình độ về mọi mặt: đạo đức,chuyên môn,nghiệp vụ quản lí...**

**+Thường xuyên trao đổi học hỏi các đơn vị điển hình tiên tiến,các cán bộ quản lí được đánh giá là có năng lực quản lí giỏi**

**+Phải có tâm huyết với công việc được giao,luôn luôn biết lắng nghe và tiếp thu sự góp ý của mọi người.**

**4. Không tìm được đủ cán bộ hướng dẫn**

**-Thông báo tuyển giáo viên có đủ kinh nghiệm năng lực vào làm.**

**-Các cán bộ ở các bộ môn học của trường cần phải đi học khóa chuyên môn để đáp ứng và nâng cao năng lực tiêu chuẩn hướng dẫn.**

**5.Cơ sở vật chất**

**-Cần thiết phải nâng cấp các trang thiết bị đồ dùng của trường,đổi trả các sản phẩm đã cũ và không dùng được để phục vụ việc đổi mới vật liệu và đáp ứng cho công việc của cán bộ giáo viên và công việc học tập của học sinh.**

**6. Kinh tế đầu tư**

**-Cân nhắc các quyết định thay đổi,đổi mới cần thiết tránh lãng phí chi phí tốn kém không đáng có.**

**-Đầu tư những thứ cần thiết cho nhà trường và học sinh,tránh những thứ cần thiết về sau nhưng lại không đủ kinh phí.**

**X. Tổng quan về lịch biểu (khả thi thời gian)**

**1.Ngày hoàn thành dự án dự kiến: Ngày 30 tháng 11 năm 2018**

**2. Các mốc chính**

**-7/09/2018: viết bản đề xuất dự án**

**-...............**

**3.Các mốc bên ngoài có tác động đến dự án**

**4. Tác động của việc giao sản phẩm chậm**

**- Gây ảnh hưởng đến việc thực thi kế hoạch**

**- Không hoàn thành đúng thời gian dự kiến đem lại kết quả kế hoạch dự án không cao**

**- Gây ra nhiều lỗi phát sinh: như thời gian hoàn thành dự án kéo dài,chi phí dự án có thể tăng...**

|  |
| --- |
|  |
|  |